TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2021/HS-ST
Ngày 09 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Cao Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Vũ Linh và bà Nguyễn Kim Thoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Ma Ngọc Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Ma Công Đằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số số 04/2021/HSST-QĐ ngày 17/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn H**, sinh ngày 02/3/1967;

ĐKHKTT: Thôn N, xã K, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/10; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Hoàng Dùng Th và bà Hoàng Thị M (đều đã chết);

Vợ: Chúc Thị C, sinh năm 1972;

Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lại Khoa Lâm, Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

Bị hại: Ủy ban nhân dân xã K, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chẩu Văn Toan, chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ma Văn Dũng, chức vụ: Công chức địa chính, nông nghiệp, môi trường, xây dựng xã Khuôn Hà, huyện Lâm Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1988, *có mặt*.

Địa chỉ: Thôn Nà Ráo, xã Khuôn Hà, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Người làm chứng:

Chị Chúc Thị C, sinh năm 1972, *có mặt*;

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2020, Hoàng Văn H, sinh năm 1967, trú tại thôn N, xã K, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, một mình cầm dao quắm lên khu vực rừng Khuổi Khiêng thuộc thôn N, xã K để thực hiện hành vi chặt phát các cây vầu, cây thực bì với mục đích để trồng cây mỡ, phát triển kinh tế gia đình. Còn lại những cây to không chặt được thì H dùng dao khoanh tròn vỏ gốc cây để một thời gian cây chết khô sẽ chặt, H chặt phát trong thời gian 3 ngày thì nghỉ. Đến khoảng cuối tháng 02/2021, H tiếp tục dùng dao quắm lên chặt phát các cây vầu và cây bụi, còn các cây to thân gỗ thì H sử dụng cưa máy cưa xăng để cắt hạ. Trước khi phát rừng, Hàn không xin phép cơ quan chức năng có thẩm quyền và không bàn bạc với ai.

Đầu tháng 5/2021, tại khu vực rừng Khuổi phiêng mà H đã chặt phát bị cháy, không xác định được người đốt, nên ngày 13/5/2021, Trạm Kiểm lâm Th L thuộc Hạt Kiểm lâm huyện Lâm Bình phối hợp với Ủy ban nhân dân xã K tiến hành kiểm tra vị trí đám cháy tại khu rừng Khuổi Phiêng thuộc thôn N, xã K, đồng thời lập biên bản báo cáo sự việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định vị trí H chặt, phá rừng tại lô 3, khoảnh 235A2, trạng thái HG1, chức năng rừng sản xuất theo bản đồ phân ba loại rừng ban hành kèm theo Quyết định số 1859 ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. Tổng diện tích rừng bị hủy hoại là 8.706,5m^2. Lâm sản bị thiệt hại, gồm 22 cây gỗ từ nhóm VI đến nhóm VIII chưa chặt hạ đã bị khoanh gốc, có khối lượng 2,083m^3; 38 cây gỗ từ nhóm VI đến nhóm VIII đã bị chặt hạ, có khối lượng là 4,925m^3; 4440 cây vầu, trong đó: (2873 cây vầu có đường kính từ 03 - 05cm, chiều cao 3,5m; 1567 cây vầu có đường kính từ 06 - 10cm, chiều cao 4,8m).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 207/KL-ĐGTS ngày 20/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Bình, kết luận: Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 25.304.800đ *(Hai mươi lăm triệu ba trăm linh bốn nghìn tám trăm đồng)*.

Tại bản Cáo trạng số 09/QĐ -VKSLB ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội Hủy hoại rừng theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội Hủy hoại rừng. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 14 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách từ 28 đến 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự, đề nghị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 58cm, chuôi dao bằng gỗ dài 28cm, bản dao rộng nhất 05cm; trả lại máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna, màu cam, lam dài 90cm cho Hoàng Văn K.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho nhà nước đã được xác định là 25.304.800 đồng; trừ đi các chi phí khắc phục hậu quả trồng lại 1.300 cây mỡ, công chăm sóc, đầu tư phân bón số tiền là 2.420.000 đồng; bị cáo còn phải bồi thường 22.884.800 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136, 331, 333 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo theo quy định; tuyên quyền kháng cáo theo quy định. Trợ giúp viên pháp lý Lại Khoa Lâm trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo. Bị cáo Hoàng Văn H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến và được hưởng trợ cấp một lần; mục đích phát rừng để trồng cây có lợi ích kinh tế cao hơn, bị cáo đã trồng mới được 1.300 cây mỡ để khắc phục hậu quả. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì.

Đại diện Ủy ban nhân dân xã K, huyện Lâm Bình đề nghị xem xét xử bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung

cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản hiện trường, biên bản xác định vị trí đã khai thác gỗ, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Văn H đã có hành vi chặt, phát rừng tại lô 3, khoảnh 235A2, trạng thái HG1, chức năng rừng sản xuất theo bản đồ phân ba loại rừng ban hành kèm theo Quyết định số 1859 ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. Tổng diện tích rừng bị hủy hoại là 8.706,5m^2; lâm sản bị thiệt hại, gồm: 22 cây gỗ từ nhóm VI đến nhóm VIII chưa chặt hạ đã bị khoanh gốc, có khối lượng 2,083m^3; 38 cây gỗ từ nhóm VI đến nhóm VIII đã bị chặt hạ, có khối lượng là 4,925m^3; 4440 cây vầu, trong đó: (2873 cây vầu có đường kính từ 03 - 05cm, chiều cao 3,5m; 1567 cây vầu có đường kính từ 06 - 10cm, chiều cao 4,8m). Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 25.304.800đ *(Hai mươi lăm triệu ba trăm linh bốn nghìn tám trăm đồng)*. Do vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội Hủy hoại rừng theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường sinh sống của các loài động, thực vật, gây mất cân bằng tới hệ sinh thái khí quyển, kiệt quệ nguồn tài nguyên lâm sản, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây mất ổn định an ninh chính trị tại địa phương, vi phạm pháp luật Nhà nước.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện trồng mới 1.300 cây mỡ để khắc phục hậu quả; là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến được trợ cấp một lần. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho nhà nước số tiền 25.304.800 đồng; được trừ đi chi phí khắc phục hậu quả trồng lại 1.300 cây mỡ, công chăm sóc, đầu tư phân bón số tiền là 2.420.000 đồng; bị cáo còn phải bồi thường 22.884.800 đồng.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với con dao quắm dài 58cm, chuôi dao bằng gỗ dài 28cm, bản dao rộng nhất 05cm, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc máy cưa xăng

nhãn hiệu Husqvarna, màu cam, lam dài 90cm là tài sản của anh Hoàng Văn K không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho anh K là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là người dân lao động thuần nông, không có thu nhập, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

- Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "*Hủy hoại rừng"*.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Hàn 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 02 năm 04 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/9/2021). Giao bị cáo Hoàng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã K giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho Nhà nước do Ủy ban nhân dân xã K đại diện số tiền 22.884.800đ (*Hai mươi hai triệu tám trăm tám tư nghìn tám trăm đồng).*

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 58cm, chuôi dao bằng gỗ dài 28cm, bản dao rộng nhất 05cm; trả lại cho anh Hoàng Văn K 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna, màu cam, lam dài 90cm. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2021 giữa Công an huyện Lâm Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.144.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/9/2021).

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Công an huyện Lâm Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TQ;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- UBND xã K;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Vũ Linh - Nguyễn Kim Thoa **Hoàng Cao Tiến**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Công an huyện Lâm Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TQ;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- UBND xã Bình An;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Cao Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trần Tiến - Nguyễn Tấn Ngợi **Hoàng Cao Tiến**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Tiến Nhị **Đinh Thị Chính** **Hoàng Cao Tiến**